

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

ĐOÀN TRƯỜNG THỤ. *Quyền con người - Thước đo quan trọng của tiến bộ xã hội*

Chuyên ngành: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Mã số: 62 22 80 05

Tư tưởng về quyền con người, về tiến bộ xã hội đã được đề cập, nghiên cứu ở nhiều học thuyết, chương trình, tuyên ngôn khác nhau. Đây cũng được coi là phương châm hành động hướng tới sự phát triển của con người. Tuy nhiên, yếu tố nào tạo nên sự gắn kết hữu cơ giữa quyền con người và tiến bộ xã hội, việc quan niệm và thực thi trong thực tế những tư tưởng về quyền con người như thế nào để đạt được tiến bộ xã hội thì còn ít được quan tâm nghiên cứu. Vào những năm cuối của thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, thế giới đã có nhiều biến động phức tạp, quan niệm thế nào về quyền con người, thực hiện nó ra sao trong thực tế để đại đa số người dân được hưởng quyền ấy một cách trực tiếp, bình đẳng và tự do là một vấn đề lớn của triết học chính trị- xã hội. Chúng ta chỉ có thể hiểu được quyền con người và thực hiện bảo vệ quyền con người trong thực tiễn khi xem xét nó trong mối tương quan với tiến bộ xã hội. Tiến bộ xã hội cũng chỉ có thể đạt được khi con người, với tư cách là chủ thể và là sản phẩm của lịch sử, được nhìn nhận và có cơ hội để khẳng định mình. Nhấn mạnh vai trò của quyền con người, nâng cao hiệu quả thực thi nó trong thực tiễn nhằm đạt được tiến bộ xã hội là việc làm cần thiết và cấp bách. Ở Việt Nam, việc

khẳng định những giá trị phổ quát của nhân loại trong vấn đề quyền con người và tôn trọng những giá trị văn hóa truyền thống trong bảo đảm quyền con người nhằm mục tiêu tiến bộ xã hội là thực hiện một cách có ý thức và tích cực vào quá trình chuyển đổi nền kinh tế. Vì vậy, đề tài “Quyền con người - thước đo quan trọng của tiến bộ xã hội” có một ý nghĩa quan trọng. Thứ nhất, nó góp phần hiểu thêm những khái niệm về quyền con người, tiến bộ xã hội và mối quan hệ mật thiết giữa hai vấn đề này. Thứ hai, về khía cạnh triết học, nó khẳng định vai trò của quyền con người trong tiến bộ xã hội. Thứ ba, góp phần gợi mở có tính chất phương pháp luận trong việc định hướng xây dựng nước ta trong quá trình chuyển sang cơ chế thị trường, xây dựng thể chế và phát triển nền kinh tế phù hợp với xu thế hội nhập và phát triển của thế giới hiện nay nhằm đạt tiến bộ xã hội.

Về vấn đề quyền con người và tiến bộ xã hội, các nhà tư tưởng, các nhà hoạch định chính sách đã bàn đến khá nhiều. Trong nửa sau của thế kỷ XX và những năm đầu của thế kỷ XXI, đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về quyền con người và tiến bộ xã hội được xuất bản cả trong và ngoài nước như: *Hiến chương Liên Hợp Quốc, Tuyên ngôn toàn thế giới về Quyền con người, Tuyên ngôn về Tiến bộ và Phát triển xã hội, Cú sốc tương lai, Làn sóng thứ ba,...* Tuy nhiên, việc nghiên cứu về quyền con người trong mối liên hệ với tiến bộ xã hội, sự tác động qua lại giữa quyền con người và tiến bộ xã hội, quyền con người với tư cách là một mục tiêu, một tiêu chuẩn, một thước đo của tiến bộ xã hội thì dường như

chưa có công trình nào đề cập đến một cách có hệ thống. Vì vậy, tác giả luận án chọn vấn đề *quyền con người với tư cách là một thước đo quan trọng của tiến bộ xã hội* làm đề tài nghiên cứu của mình nhằm nêu bật ý nghĩa và vai trò của quyền con người trong tiến bộ xã hội cũng như việc thực hiện quyền con người sẽ mang lại tiến bộ thực sự cho xã hội.

Kết cấu của luận án gồm ba chương, sáu tiết.

Chương I đề cập tới *những vấn đề lý luận về quyền con người và tiến bộ xã hội*. Khi trình bày những quan điểm ngoài macxít về tiến bộ xã hội, tác giả tập trung vào hai xu hướng chính: Thứ nhất, xu hướng bi quan, coi tiến bộ xã hội chính là sự thụt lùi của xã hội. Những quan niệm theo xu hướng này thường coi những xã hội mà loài người đã trải qua là xã hội lý tưởng, hoặc đề cao vai trò của thánh thần, coi đời sống của con người như là sự tha hóa của thánh thần hay sự vấp ngã của đấng sáng tạo. Thứ hai, xu hướng lạc quan, coi tiến bộ xã hội là quá trình vận động, phát triển đi lên của xã hội. Tùy từng trường hợp mà họ ca ngợi hoặc phê phán xã hội đã qua cũng như xã hội đương thời, nhưng họ luôn thống nhất rằng xã hội mà con người hướng tới bao giờ cũng tiến bộ hơn so với xã hội đương thời.

Quan điểm macxít về tiến bộ xã hội lại khẳng định, tiến bộ xã hội có nội dung toàn diện, bản chất của tiến bộ xã hội chính là sự phát triển toàn diện của con người trong tính đa dạng và phong phú của nó, là quá trình mà con người phát huy triệt để mọi tiềm năng, cá tính sáng tạo, nâng cao toàn diện mức sống và hưởng thụ vật chất và tinh thần của mình.

Khi trình bày những vấn đề lý luận về quyền con người, sau khi điểm lại

lịch sử tư tưởng về quyền con người qua các giai đoạn: thời cổ đại; thời kỳ Phục hưng và Khai sáng; giai đoạn từ thế kỷ XIX đến trước Chiến tranh thế giới thứ Hai, giai đoạn từ Chiến tranh thế giới thứ Hai đến nay, tác giả giới thiệu các quan điểm về quyền con người đã được công bố trên thế giới như: quan điểm quyền con người tự nhiên đương đại; quan điểm cho rằng quyền con người là quyền đạo đức; quan điểm đề cao cá nhân, tuyệt đối hoá vai trò của cá nhân; quan điểm nhân quyền; quan điểm quyết định luận kinh tế; quan điểm tiến hoá; quan điểm duy lý;...

Chương II trình bày *mối quan hệ biện chứng giữa quyền con người và tiến bộ xã hội*. Vị trí của quyền con người trong tiến bộ xã hội được khẳng định qua những thước đo của tiến bộ xã hội, mà sự khẳng định của nhiều học giả đã cho thấy sự phát triển toàn diện của con người chính là tiêu chuẩn cao nhất của sự tiến bộ, trong đó quyền con người là phần quan trọng nhất của vấn đề con người. Hệ thước đo được áp dụng ở đây bao gồm: thước đo kinh tế; thước đo chính trị; thước đo xã hội. Nhưng ngược lại, các nhà tư tưởng khẳng định quyền con người cũng là một thước đo của tiến bộ xã hội bởi lẽ: quyền con người là mục tiêu cơ bản của tiến bộ xã hội, không có quyền con người nghĩa là không có tiến bộ xã hội và xã hội chưa thực tiễn được đầy đủ những quyền lợi chính trị cho mọi người; quyền con người cũng gắn chặt và biểu hiện trực tiếp ở đấu tranh chính trị, ở quyền lực chính trị nhưng đồng thời tính hiện thực của nó lại không thể thiếu trong đấu tranh kinh tế và mở rộng các năng lực, quyền lực ở trí tuệ và ở khoa học kỹ thuật. Một xã hội biết tôn trọng quyền con người, theo tác giả, là một xã hội biết dựa trên luật pháp, trên những

quy định có tính văn hoá truyền thống và giải quyết tốt những vấn đề chính sách xã hội. Quyền con người cũng gắn bó chặt chẽ với lợi ích toàn xã hội, nó biểu hiện tập trung trong quyền được có tổ quốc, có nghĩa vụ phải lao động, đấu tranh và hy sinh cho toàn thể cộng đồng...

Tương ứng vị trí của quyền con người trong tiến bộ xã hội, vai trò của tiến bộ xã hội đối với quyền con người cũng hết sức quan trọng. *Thứ nhất*, tiến bộ xã hội quyết định sự hình thành và phát triển của quyền con người, là tiền đề và điều kiện để bảo đảm quyền con người mặc dù ở một chừng mực nào đó, do tính độc lập tương đối của mình, quyền con người có tác động trở lại đối với tiến bộ xã hội. Điều này thể hiện qua những mặt sau: mọi thành tựu và hạn chế của xã hội đều được phản ánh đậm nét trong các quan niệm về quyền con người, gây ảnh hưởng đến các quan hệ người; các vấn đề tiến bộ xã hội cần được nhìn nhận và thực hiện phù hợp với khả năng và thực trạng kinh tế của một đất nước; cách thức tăng trưởng kinh tế là nhân tố quyết định trạng thái, trình độ, nội dung và tính chất của quyền con người; và các quan hệ xã hội lành mạnh sẽ có tác động tích cực trở lại với tăng trưởng kinh tế, phát huy được mọi nguồn lực trong xã hội, trong đó có nguồn lực con người. *Thứ hai*, tiến bộ xã hội quyết định bản chất và trình độ của quyền con người. Điều này cho thấy: trong điều kiện xã hội có giai cấp thì xã hội của quyền con người trở thành tính giai cấp; quyền con người tuy mang đặc trưng tự nhiên nhưng có nội dung xã hội, bị quy định bởi từng hoàn cảnh lịch sử, từng chế độ xã hội và từng nhà nước; quyền con người là nhu cầu vốn có của con người, nhưng trạng thái hiện thực và mức độ thoả mãn nó lại

phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá và truyền thống dân tộc của mỗi quốc gia; quyền con người cũng được biểu hiện ở mức độ hưởng thụ các giá trị của tiến bộ xã hội như tự do, dân chủ, công bằng...; tiến bộ xã hội gắn chặt với quyền con người, thực hiện tiến bộ xã hội thực chất là giải phóng mọi năng lực của từng cá nhân trong xã hội...

Chương III phân tích *việc thực hiện quyền con người vì mục tiêu tiến bộ xã hội ở Việt Nam hiện nay*. Khi trình bày những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng của Hồ Chủ tịch về thực hiện quyền con người vì tiến bộ xã hội, tác giả nhấn mạnh đến quan điểm của Đảng ta trong việc tiếp cận và xử lý vấn đề quyền con người cần kết hợp hài hoà các chuẩn mực, nguyên tắc chung của luật pháp quốc tế với những đặc thù về lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội, các giá trị văn hoá, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục và tập quán của mỗi quốc gia. Đồng thời, khi tiếp cận vấn đề này cũng cần coi con người là trung tâm trong mọi chính sách về kinh tế và xã hội, coi việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người là nhân tố quan trọng cho tiến bộ xã hội. Tại Việt Nam, vấn đề bảo đảm quyền con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp đổi mới đất nước, vì sự phát triển và tiến bộ xã hội; vấn đề thực hiện quyền con người luôn gắn với việc mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của nhân dân,....

Trong chương này, tác giả cũng phân tích thực trạng việc thực hiện quyền con người và đề xuất một số giải pháp cơ bản thực hiện quyền con người ở Việt Nam hiện nay vì tiến bộ xã hội. Những thành tựu mà chúng ta đã đạt được trong việc thực hiện quyền con người đã được minh chứng

qua những đánh giá của Liên Hợp Quốc và các tổ chức quốc tế như trong “*Báo cáo phát triển thế giới năm 2006: Công bằng và phát triển*” đã khẳng định: Việt Nam đã chọn hướng đi đúng và là một ví dụ điển hình về sự thay đổi chính sách theo hướng ủng hộ sự công bằng, nỗ lực giảm bất bình đẳng với nhiều chính sách cụ thể, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục, chăm sóc sức khỏe, xóa đói, giảm nghèo, ưu tiên phát triển vùng sâu, vùng xa... nên công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội mới đạt được những thành quả như ngày nay.

Tác giả cũng nêu ra một số vấn đề cần được giải quyết trong quá trình xây dựng một xã hội tiến bộ là: cơ chế bảo đảm quyền con người; giáo dục kiến thức pháp luật và quyền con người cho đội ngũ cán bộ, công chức và người dân; sự tham gia của các cơ quan thông tin đại chúng để giáo dục cho người dân và góp phần chống lại các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch về quyền con người; vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền và việc chống tham nhũng... Một số nhóm giải pháp cơ bản được tác giả đề xuất trong phần cuối của luận án tập trung vào ba nhóm: nhóm giải pháp về kinh tế; nhóm giải pháp về chính trị; nhóm giải pháp về xã hội.

Để kết luận, tác giả khẳng định, trong giai đoạn hiện nay sự phát triển tự do và toàn diện cho con người, cho cá nhân mỗi con người là đòi hỏi bức thiết của thực tiễn nhằm đem lại sự tiến bộ chung của loài người. Những thành tựu của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được qua các giai đoạn cách mạng là một minh chứng thực tế, sinh động trong việc đảm bảo, thực hiện quyền con người vì mục tiêu tiến bộ xã hội. Công cuộc đổi mới ở Việt Nam vừa mở ra những khả năng to lớn để thực hiện quyền con người vừa thúc đẩy việc thực hiện quyền con người. Đến lượt nó, quyền con người được thực hiện sẽ làm tăng sức mạnh của cá nhân và cộng đồng, tạo ra *sự liên kết xã hội vững chắc*, hoàn thiện *vốn xã hội, vốn người* như một động lực sâu xa của tiến bộ xã hội.

Luận án đã được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Nhà nước họp tại Viện Triết học thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam trong năm 2006.

HOÀNG MINH
giới thiệu